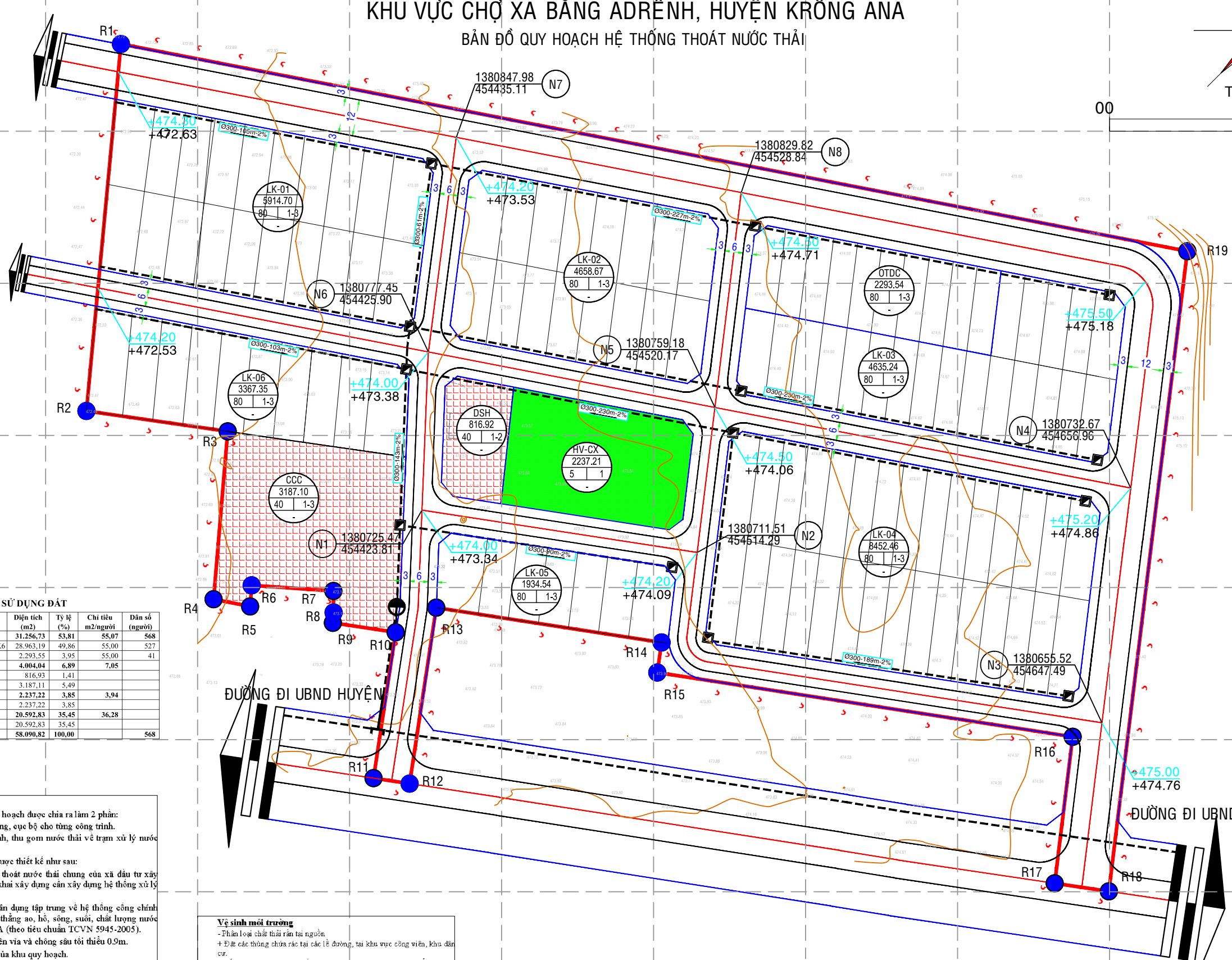
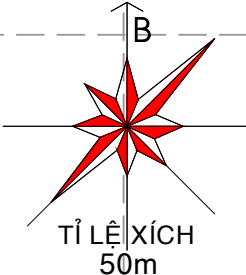


QUY HOẠCH CHI TIẾT XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/500 ĐIỂM DÂN CƯ TUYẾN 2,
KHU VỰC CHỢ XÃ BẮNG ADRÊNH, HUYỆN KRÔNG ANA
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC THẢI



GHI CHÚ:

- ĐẤT CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG
- ĐẤT CÔNG VIÊN - CÂY XANH
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG QUY HOẠCH MỚI
- RANH GIỚI QUY HOẠCH
- KÍ HIỆU LỖ
- DIỆN TÍCH
- TẦNG CAO TỐI ĐA
- MẬT ĐỘ XÂY DỰNG

+801.30 CAO ĐỘ THIẾT KẾ THEO VN-2000
+801.30 CAO ĐỘ TỰ NHIÊN THEO VN-2000
R10m BÀN KÍNH BỐ VĨA THIẾT KẾ

X=1212314.316 TỌA ĐỘ ĐIỂM NÚT THEO VN-2000
Y=396867.742

- ĐƯỜNG CỐNG TNT QUY HOẠCH KHÔNG ÁP
- ĐƯỜNG KINH-CHIỀU DÀI-ĐỘ DỐC CỐNG TNT
- HỒ GA
- TRẠM BƠM
- CỬA XÃ

BẢNG CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT					
STT	Hạng mục sử dụng đất	Lý hiệu bản vẽ	Diện tích (m2)	Tỷ lệ (%)	Dân số (người)
I	Đất ở		31.256,73	53,81	55,07
1	Đất ở liên kết	LK1 - LK6	28.963,19	49,86	55,00
2	Đất ở tái định cư	OTDC	2.293,55	3,95	55,00
II	Đất công trình công cộng dịch vụ		4.004,04	6,89	7,05
1	Hội trường thôn	VH	816,93	1,41	
2	Đất công cộng dự trữ	CC	3.187,11	5,49	
III	Đất cây xanh-thể dục thể thao		2.237,22	3,85	3,94
1	Hoa viên cây xanh	CX	2.237,22	3,85	
IV	Đất hạ tầng kỹ thuật		20.592,83	35,45	36,28
2	Đất giao thông	GT	20.592,83	35,45	
	Tổng cộng		58.090,82	100,00	568

Thoát nước thải

Hệ thống thoát nước thải trong khu quy hoạch được chia ra làm 2 phần:

- Hệ thống riêng trong từng khu chức năng, cục bộ cho từng công trình.
- Hệ thống thu gom bên ngoài công trình, thu gom nước thải về trạm xử lý nước thải.

Hệ thống thoát nước thải của khu vực được thiết kế như sau:

Giai đoạn đầu: Trong khi chờ hệ thống thoát nước thải chung của xã đầu tư xây dựng, các hạng mục công trình khi triển khai xây dựng cần xây dựng hệ thống xử lý nước thải cục bộ cho từng công trình.

Giai đoạn sau: Nước thải sinh hoạt và dân dụng tập trung về hệ thống công chính của xã. Nước thải sau khi xử lý được xả thẳng ao, hồ, sông, suối, chất lượng nước thải trước khi thải ra đảm bảo theo mức A (theo tiêu chuẩn TCVN 5945:2005).

- Hệ thống thoát nước thải được bố trí trên vỉa và chống sâu tối thiểu 0,9m.
- Bố trí xây dựng hệ thống chờ đầu nối của khu quy hoạch.

Nước thải từ nhà dân, các công trình công cộng phải được xử lý bằng bể tự hoại trước khi thoát ra công thu gom nước thải về khu xử lý nước thải của khu dân cư. Nhà máy xử lý nước thải dân cư phải đạt QCVN 14-2008/TNMT trước khi thải ra sông, kênh, rạch.

- Các đường ống thoát nước thải, hồ ga thu gom được bố trí dưới vỉa hè, thu nước thải và chảy về tuyến công thoát nước chính. Công được chôn sâu ít nhất 0,9m (TCVN 7957-2008) để đảm bảo khả năng chịu lực, hồ ga được bố trí đảm bảo cho việc đầu nối từ các công trình được thuận tiện, hồ ga có chiều sâu lắng cát là 0,3m.

Mạng lưới thoát nước thải chính trong khu quy hoạch là cống uPVC D300, hồ ga thoát nước.

Mạng lưới thoát nước thải thiết kế dựa vào cao độ thiết kế giao thông để dân dụng khối lượng đào, đắp, đảm bảo các đoạn công tự chảy.

Vệ sinh môi trường

- Phân loại chất thải rắn tại nguồn.
- Đặt các thùng chứa rác tại các lề đường, tại khu vực công viên, khu dân cư.
- Bố trí các phuy chứa có nắp đậy, có máng che tại các khu vực để chứa các chất thải nguy hại do người dân thu gom và tách loại tại nguồn.
- Thu gom và xử lý chất thải rắn của đối vệ sinh.
- Hàng ngày, đội thu gom phải đưa phương tiện thu gom (xe đẩy, xe lôi, ...) đến thu gom chất thải rắn đã được tập trung tại các thùng chứa chất thải rắn.
- Đội vệ sinh sẽ có trách nhiệm quét dọn và thu gom rác thải tại các tuyến đường nội bộ.
- Đội vệ sinh cũng có trách nhiệm trong công tác nạo vét thu gom bùn cặn tại các hồ ga trên đường thoát nước đến nơi xử lý.
- Tất cả các loại chất thải rắn nêu trên sau khi được thu gom bằng các phương tiện vận tải nhỏ (xe đẩy tay, xe lôi, xe vận tải nhỏ khác) sẽ được tập kết vào các phương tiện vận tải lớn chuyên dụng (tại các điểm tập kết chất thải rắn) trước khi vận chuyển đến bãi xử lý chất thải rắn của xã.

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG THOÁT NƯỚC THẢI

STT	Hạng mục	Khối lượng	Đơn vị
1	Cống thoát nước uPVC D300	1481	m
2	Hồ ga	55	cái
3	Tổng vật tư chính		
4	Chi phí nhân công (25%CPVTC)	25	%
	Tổng cộng		

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA			
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ .../QĐ-UBND NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202...			
TỔ THẨM ĐỊNH 2147 (THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2147/QĐ-UBND NGÀY 28/08/2019 CỦA UBND HUYỆN KRÔNG ANA)			
KÈM THEO BẢNG CÁO THẨM ĐỊNH SỐ .../BCTĐ-TTĐT-17 NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202...			
PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG HUYỆN KRÔNG ANA			
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ .../TTR-KINH NGÀY ... THÁNG ... NĂM 202...			
QUY HOẠCH CHI TIẾT XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/500 ĐIỂM DÂN CƯ TUYẾN 2, KHU VỰC CHỢ XÃ BẮNG ADRÊNH, HUYỆN KRÔNG ANA			
XÃ BẮNG ADRÊNH, HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH BẮC LÃNG			
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC THẢI			
BẢN VẼ: QH-09	GHÉP: 1A0	TỶ LỆ: 1/500	NGÀY:...
THỂ HIỆN	KS. BỒI NHƯ QUỲNH		
THIẾT KẾ	KS. NGUYỄN QUỐC TIẾN		
CHỦ NHIỆM ĐỒ ÁN	KTS. HỒ MINH THUẬN		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN VIỆT TRUNG		
T. GIÁM ĐỐC:			
HUYỀN VIỆT TRUNG			
ĐƠN VỊ TƯ VẤN			
CÔNG TY CP. TƯ VẤN TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG VÀ TRÁC ĐỊA			
ĐIA CHỈ SÀO THƯỜNG, PHƯỜNG TÂN AN, TP. BỒN NHƯ THỌ			
TEL: 0980 814333 FAX: 0980 814333			